TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 10 - 01 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuyến

2. Ông Nguyễn Việt Hưng

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Thành Công - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Chu Thanh Thuỷ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2023/TLST - HS ngày 19 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2023/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/4/1977; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm P, xã PT, huyện ĐT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Không xác định, họ tên mẹ: Hà Thị X, sinh năm 1948; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Có vợ là: Hà Thị T, sinh năm 1980 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐT. (có mặt tại phiên tòa)

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người chứng kiến: Ông Hà Văn V, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm P, xã PT, huyện ĐT, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 04/10/2023, Tổ công tác Công an xã PT, huyện ĐT, tỉnh TN tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà ở của Hà Văn T, tại xóm P, xã PT, huyện ĐT, tỉnh TN. Khi thấy tổ công tác, Hà Văn T đã tự nguyện

lấy từ túi quần bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilong màu trắng, bên trong có 03 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng (trong đó có 02 gói giấy màu vàng và 01 gói bằng nilong màu vàng), T khai là ma túy loại Heroine của T mua về sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng niêm phong vào phong bì ký hiệu A và chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng, đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an huyện ĐT để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện ĐT đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật đối với Hà Văn T. Kết quả khám xét: Không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 17 giờ 00 cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện ĐT phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh TN đã tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn T trong phong bì ký hiệu A có khối lượng là 2,197 gam, niêm phong trong phong bì kí hiệu A1 gửi giám định. Còn lại vỏ giấy gói, túi nilon, phong bì ký hiệu A được niêm phong vào phong bì ký hiệu A2.

Tại Bản Kết luận giám định số 1195/KL-KTHS ngày 12/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh TN kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong kí hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng thu giữ ban đầu là: 2,197 gam.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà Hà Văn T khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy. Ngày 03/10/2023, T đi xe khách từ tỉnh LS về TN, khi tới ngã BĐ thuộc xã CL, huyện PL, tỉnh TN, T xuống xe vào một quán nước để uống nước, tại đây T gặp và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết được 01 gói Heroine với giá là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), sau khi mua được ma túy, T bắt xe ôm đi về nhà. Khi về tới nhà, T sử dụng một ít, còn lại chia ra thành 03 gói nhỏ mục đích cất để sử dụng. Đến khoảng 8 giờ 00 phút ngày 04/10/2023, Công an xã PT, huyện ĐT đến nhà để kiểm tra hành chính, T đã tự giác lấy từ túi quần đang mặc 01 túi nilong màu trắng bên trong có 03 gói nhỏ (02 gói giấy màu vàng và 01 gói bằng túi nilong màu vàng) giao nộp, Công an xã PT, huyện ĐT đã lập biên bản và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2 còn nguyên tình trạng niêm phong. Hiện toàn bộ số vật chứng trên đang được bảo quản, lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐT chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSĐH, ngày 18/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT, tỉnh TN đã truy tố Hà Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho

xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong còn nguyên ký hiệu: A1 và A2.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố*: Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo, thấy*:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/10/2023, tại nhà của Hà Văn T tại xóm P, xã PT, huyện ĐT, Hà Văn T đã có hành vi tàng trữ 2,197 gam chất ma tuý loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã PT, huyện ĐT phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Về nguồn gốc số Heroine, T khai mua của một người đàn ông không quen biết ở ngã ba BĐ thuộc địa phận xã CL, huyện PL, tỉnh TN với số tiền 2.000.000 đồng được 01 gói Heroine. Sau khi mua xong về nhà T đã sử dụng một ít, phần còn lại chia ra thành 03 gói nhỏ cất sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét khẩn cấp,

lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Hà Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển .... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

a)....

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."

***[3]**. Xét tính chất vụ án và hành vi của bị cáo*: Tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Nên cần được xử lý nghiêm, đảm bảo tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

***[4]**. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy (Heroine). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

***[5]**. Về hình phạt*:

Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. HĐXX thấy, khi lượng hình cần áp dụng hình phạt tù, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung; tuy nhiên, cũng xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán kiếm lời mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý,

không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6]. *Vật chứng của vụ án*: Đối với 02 phong bì niêm phong kí hiệu A1 và A2 là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. *Các nội dung có liên quan khác*: Trong vụ án này, bị cáo khai đã mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tại ngã ba BĐ thuộc xã CL, huyện PL, tỉnh TN. Do không xác định được tên tuổi, lai lịch, địa chỉ của người đàn ông trên nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không có đủ cơ sở điều tra, làm rõ để xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố**: Bị cáo Hà Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. **Về hình phạt**: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Hà Văn T 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/10/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo Hà Văn T 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2 đều còn nguyên tình trạng niêm phong.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ - VKSĐT ngày 18/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện ĐT;
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện ĐT;
- TAND tỉnh TN;
- Cơ quan THAHS Công an huyện ĐT;
- Chi cục THADS huyện ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- UBND xã PT, huyện ĐT;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Triệu Cẩm Chi